

Số: 218 /TB-UBND

Vạn Phước, ngày 21 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

**Về việc công khai danh mục thủ tục hành chính các
lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã**

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố thủ tục hành chính có liên quan thuộc tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, phường, thị trấn của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa;

Nhằm đảm bảo kịp thời phục vụ cho người dân dễ dàng tiếp cận các Thủ tục hành chính mới, được sửa đổi bổ sung. Nay UBND xã thông báo công khai 259 danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

(Có danh mục các TTHC cụ thể kèm theo)

Vậy UBND xã Vạn Phước thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức và người dân được biết/.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Cán bộ, công chức;
- VHTT (thông báo);
- Đăng trang TTĐT;
- Lưu: VT, VP.N.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Duy

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Thông báo số 218/TB-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2024 của UBND xã Vạn Phước)

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
1	Thủy lợi	Thủ tục nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	<u>2.001.621</u>	2841/QĐ-UBND ngày 25/9/2018
2	Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND xã	<u>1.003.440</u>	341/QĐ-UBND ngày 30/01/2019
3	Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND xã	<u>1.003.446</u>	341/QĐ-UBND ngày 30/01/2019
4	Bảo vệ thực vật	Xác nhận hoạt động dịch vụ bảo vệ thực vật		2841/QĐ-UBND ngày 25/9/2018
5	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND xã	<u>2.000.206</u>	1521/QĐ-UBND ngày 25/6/2020
6	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền của UBND xã	<u>2.000.184</u>	1521/QĐ-UBND ngày 25/6/2020
7	Nông nghiệp	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương	<u>1.003.596</u>	985/QĐ-UBND ngày 08/4/2019
8	Nông nghiệp	Xác nhận đơn đề nghị cấp, cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	<u>1.003.260</u>	1512/QĐ- UBND ngày 30/6/2009
9	Trồng trọt	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	<u>1.008.004</u>	402/QĐ- UBND ngày 21/02/2020
10	Phòng, chống thiên tai	Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	<u>2.002.163</u>	3185/QĐ- UBND ngày 15/10/2019
11	Phòng, chống thiên tai	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh	<u>2.002.162</u>	3185/QĐ- UBND ngày 15/10/2019

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
12	Phòng, chống thiên tai	Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	<u>2.002.161</u>	3185/QĐ-UBND ngày 15/10/2019
13	Phòng, chống thiên tai	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	<u>1.010091</u>	3461/QĐ-BNNPCTT ngày 04/8/2021
14	Phòng, chống thiên tai	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	<u>1.010534</u>	3461/QĐ-BNNPCTT ngày 04/8/2021
15	Giáo dục	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	<u>1.004.441</u>	2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2019
16	Giáo dục	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	<u>1.004.492</u>	2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2019
17	Giáo dục	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	<u>1.004.443</u>	2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2019
18	Giáo dục	Sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	<u>1.004.485</u>	2440/QĐ-UBND ngày 30/7/2019
19	Giáo dục	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	<u>2.001.810</u>	1675/QĐ- UBND ngày 14/6/2018
20	Thư viện	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	<u>1.008.901</u>	181/QĐ- UBND ngày 19/01/2021
21	Thư viện	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	<u>1.008.902</u>	181/QĐ-UBND ngày 19/01/2021
22	Thư viện	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	<u>1.008.903</u>	181/QĐ- UBND ngày 19/01/2021
23	Văn hoá cơ sở	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	<u>1.003.622</u>	181/QĐ- UBND ngày 19/01/2021
24	Thể dục thể thao	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	<u>2.000.794</u>	181/QĐ- UBND ngày 19/01/2021
25	Người có công	Thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết	<u>1.002.741</u>	2130/QĐ- UBND ngày 27/7/2018
26	Người có công	Mua bảo hiểm y tế đối với người có công và thân nhân	<u>1.002.738</u>	2130/QĐ-UBND ngày 27/7/2018

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
27	Người có công	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành <u>nhiệm vụ trong kháng chiến</u>	<u>2.001.157</u>	2130/QĐ- UBND ngày 27/7/2018
28	Người có công	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	<u>2.001.396</u>	2130/QĐ- UBND ngày 27/7/2018
29	Người có công	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người tham gia kháng chiến đã được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc bằng khen của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	<u>1.001.257</u>	2130/QĐ- UBND ngày 27/7/2018
30	Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	<u>2.002.307</u>	1288/QĐ- UBND ngày 05/6/2020
31	Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	<u>2.002.308</u>	1288/QĐ-UBND ngày 05/6/2020
32	Người có công	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	<u>1.010.803</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
33	Người có công	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	<u>1.010.804</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
34	Người có công	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	<u>1.010.805</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
35	Người có công	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc <u>quân đội, công an</u>	<u>1.010.810</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
36	Người có công	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người <u>có công do tình quân lý</u> .	<u>1.010.812</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
37	Người có công	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ.	<u>1.010.814</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
38	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	<u>1.010.815</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
39	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	<u>1.010.816</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
40	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	<u>1.010.817</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
41	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, <u>đày</u> .	<u>1.010.818</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
42	Người có công	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.	<u>1.010.819</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
43	Người có công	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	<u>1.010.820</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
44	Người có công	Giải quyết chế độ hỗ trợ đi theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	<u>1.010.821</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
45	Người có công	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần.	<u>1.010.824</u>	1410/QĐ-UBND ngày 18/5/2022
46	Người có công	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	<u>1.010.825</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
47	Người có công	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công.	<u>1.010.833</u>	1410/QĐ- UBND ngày 18/5/2022
48	Người có công	Cấp bằng "Tổ quốc ghi công"	1.010772	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
49	Người có công	Cấp bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hi sinh nhưng chưa được cấp bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31/12/1994 trở về trước	1.010774	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
50	Người có công	Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hi sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh	1.010773	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
51	Người có công	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quản lý	1.010783	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
52	Người có công	Cấp bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hi sinh hoặc mất tích trong <u>chiến tranh</u>	1.010781	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
53	Người có công	Cấp lại Bằng "Tổ quốc ghi công"	1.010778	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023
54	Người có công	Cấp đổi Bằng "Tổ quốc ghi công"	1.010777	286/QĐ-UBND ngày 13/02/2023
55	Người có công	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	<u>1.010788</u>	286/QĐ- UBND ngày 13/02/2023

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
56	Cho thuê lại lao động	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang Lào, Cam-pu-chia	<u>1.004.964</u>	1298/QĐ- UBND ngày 05/6/2020
57	Bảo trợ xã hội	Xác định hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	<u>2.000.602</u>	874/QĐ- UBND ngày 04/4/2018
58	Bảo trợ xã hội	Đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	<u>2.000.355</u>	383/QĐ- UBND ngày 01/2/2018
59	Bảo trợ xã hội	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	<u>1.001.699</u>	640/QĐ- UBND ngày 11/3/2024; 1740/QĐ- UBND ngày 05/6/2019
60	Bảo trợ xã hội	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	<u>1.001.653</u>	1740/QĐ-UBND ngày 05/6/2019
61	Bảo trợ xã hội	Tiếp nhận đối tượng BTXH có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	<u>2.000.286</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
62	Bảo trợ xã hội	Tiếp nhận đối tượng BTXH có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	<u>2.000.286</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
63	Bảo trợ xã hội	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	<u>2.000.744</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
64	Bảo trợ xã hội	Thủ tục Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trong và ngoài lĩnh, thành phố trực thuộc trung ương	<u>1.001.753</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
65	Bảo trợ xã hội	Thực hiện điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng	<u>1.001.776</u>	711/QĐ-UBND ngày 28/3/2023
66	Bảo trợ xã hội	Thủ tục Hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội	<u>1.001.731</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
67	Bảo trợ xã hội	Thủ lục Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	<u>1.001.739</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
68	Bảo trợ xã hội	Thủ tục Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn, quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	<u>1.001.758</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
69	Bảo trợ xã hội	Trợ giúp xã hội đột xuất về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	<u>2.000.751</u>	1935/QĐ- UBND ngày 12/7/2021
70	Giảm nghèo	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	1.011.606	939/QĐ-UBND ngày 26/4/2023
71	Giảm nghèo	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	<u>1.011.607</u>	939/QĐ- UBND ngày 26/4/2023
72	Giảm nghèo	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm	1-011.608	939/QĐ- UBND ngày 26/4/2023
73	Giảm nghèo	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	1.011.609	939/QĐ-UBND ngày 26/4/2023
74	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	<u>1.000.132</u>	3570/QĐ-UBND ngày 27/11/2017
75	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Dăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.	<u>1.010.941</u>	1815/QĐ-UBND ngày 24/6/2022
76	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	<u>2.001661</u>	3569/QĐ- UBND ngày 27/11/2017
77	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	<u>1.004.944</u>	2128/QĐ- UBND ngày 26/7/2018
78	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	<u>2.001.942</u>	2128/QĐ- UBND ngày 26/7/2018
79	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	<u>1.004.946</u>	1067/QĐ- UBND ngày 20/4/2018
80	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Phê duyệt, kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	<u>2.001.947</u>	1067/QĐ-UBND ngày 20/4/2018
81	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	<u>1.004.941</u>	1067/QĐ- UBND ngày 20/4/2018

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
82	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	<u>2.001.944</u>	1067/QĐ- UBND ngày 20/4/2018
83	Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	Tiếp nhận đối tượng là người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào cơ sở trợ giúp trẻ em	<u>1.001.310</u>	2130/QĐ- UBND ngày 27/7/2018
84	Tôn giáo	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	<u>2.000.509</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
85	Tôn giáo	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	<u>1.001.028</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
86	Tôn giáo	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	<u>1.001.055</u>	1956/QĐ-UBND ngày 26/7/2024
87	Tôn giáo	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	<u>1.001.078</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
88	Tôn giáo	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	<u>1.001.085</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
89	Tôn giáo	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	<u>1.001.090</u>	1956/QĐ-UBND ngày 26/7/2024
90	Tôn giáo	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	<u>1.001.098</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
91	Tôn giáo	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	<u>1.001.109</u>	1956/QĐ-UBND ngày 26/7/2024
92	Tôn giáo	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	<u>1.001.156</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
93	Tôn giáo	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	<u>1.001.167</u>	1956/QĐ- UBND ngày 26/7/2024
94	Dân tộc	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	<u>1.012.222</u>	179/QĐ-UBND ngày 22/01/2024
95	Dân tộc	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	<u>1.012.223</u>	179/QĐ-UBND ngày 22/01/2024
96	Thi đua - khen thưởng	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	<u>1.000.775</u>	463/QĐ- UBND ngày 20/2/2024
97	Thi đua - khen thưởng	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	<u>1.000.346</u>	463/QĐ-UBND ngày 20/2/2024
98	Thi đua - khen thưởng	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	<u>2.000.337</u>	463/QĐ-UBND ngày 20/2/2024
99	Thi đua - khen thưởng	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	<u>1.000.748</u>	463/QĐ- UBND ngày 20/2/2024
100	Thi đua - khen thưởng	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	<u>2.000.305</u>	463/QĐ- UBND ngày 20/2/2024
101	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh	<u>1.001.193</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024
102	Hộ tịch	Đăng ký kết hôn	<u>1.000.894</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024
103	Hộ tịch	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	<u>1.001.022</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
104	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	<u>1.000.689</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
105	Hộ tịch	Đăng ký khai tử	<u>1.000.656</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
106	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh lưu động	<u>1.003.583</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024
107	I lộ tịch	Đăng ký kết hôn lưu động	<u>1.000.593</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
108	Hộ tịch	Đăng ký khai tử lưu động	<u>1.000.419</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
109	Hộ tịch	Đăng ký giám hộ	<u>1.004.837</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
110	Hộ tịch	Đăng ký chấm dứt giám hộ	<u>1.004.845</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
111	Hộ tịch	Thay đổi cải chính, bổ sung hộ tịch	<u>1.004.859</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024
112	Hộ tịch	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	<u>1.004.873</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
113	Hộ tịch	Đăng ký lại khai sinh	<u>1.004.884</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
114	Hộ tịch	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	<u>1.004.772</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
115	Hộ tịch	Đăng ký lại kết hôn	<u>1.004.746</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
116	Hộ tịch	Đăng ký lại khai tử	<u>1.005.461</u>	1627/QĐ- UBND ngày 21/6/2024
117	Hộ tịch	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<u>2.000.635</u>	1627/QĐ-UBND ngày 21/6/2024
118	Nuôi con nuôi	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	<u>2.001.263</u>	3142/QĐ-UBND ngày 20/12/2023
119	Nuôi con nuôi	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	<u>2.001.255</u>	3142/QĐ-UBND ngày 20/12/2023
120	Chứng thực	Cấp bản sao từ sổ gốc	<u>2.000.908</u>	1530/QĐ- UBND ngày 01/6/2018
121	Chứng thực	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	<u>2.000.815</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
122	Chứng thực	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực diem chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không diem chỉ được)	<u>2.000.884</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020
123	Chứng thực	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng giao dịch	<u>2.000.913</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020
124	Chứng thực	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng giao dịch	<u>2.000.927</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020
125	Chứng thực	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	<u>2.000.942</u>	2311/QĐ-UBND ngày 01/9/2020
126	Chứng thực	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001.035</u>	2311/QĐ-UBND ngày 01/9/2020
127	Chứng thực	Chứng thực di chúc	<u>2.001.019</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020
128	Chứng thực	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	<u>2.001.016</u>	2311/QĐ-UBND ngày 01/9/2020
129	Chứng thực	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001.406</u>	2311/QĐ- UBND ngày 01/9/2020
130	Chứng thực	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	<u>2.001.009</u>	2311/QĐ-UBND ngày 01/9/2020
131	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi	<u>2.000.986</u>	1187/QĐ- UBND ngày 27/4/2017
132	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông các thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.	<u>2.001.023</u>	1187/QĐ- UBND ngày 27/4/2017
133	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông các thủ tục hành chính: Thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú		1187/QĐ-UBND ngày 27/4/2017
134	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)		147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019
135	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng <u>mai táng phí</u> đối với người có công <u>vì cách mạng</u> từ trần		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh niục TTHC
136	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng)		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
137	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cùn nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
138	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều về Pháp lệnh Cựu chiến binh		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
139	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
140	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với công dân hòa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế		147/QĐ- UBND D ngày 14/01/2019
141	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an huyện		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
142	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an xã _____		147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh niệu TTHC
143	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng chế độ tử tuất (trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
144	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với người có công với cách mạng từ trần		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
145	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hỗ trợ hưởng mai táng phí đối với thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng, Nhà nước theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06/12/2007		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
146	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hỗ trợ hưởng mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội (trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng)		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
147	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng thực hiện theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 hướng dẫn thi hành một số điều về Pháp lệnh Cựu chiến binh		147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
148	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu- chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc		147/QĐ-UBND ngày 14/01/2019
149	Thủ tục hành chính liên thông	Liên thông thủ tục đăng ký khai tử, hưởng mai táng phí đối với đối tượng hưởng trợ cấp theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với công dân hòa tuyên tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	<u>016.07.033</u>	147/QĐ- UBND ngày 14/01/2019
150	Bồi thường	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	<u>2.002.165</u>	3272/QĐ-UBND ngày 30/10/2018

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
151	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Công nhận làm tuyên truyền viên pháp luật	<u>2.001.457</u>	316/QĐ- UBND ngày 26/01/2018
152	Phổ biến, giáo dục pháp luật	Cho thôi tuyên truyền viên pháp luật	<u>2.001.449</u>	316/QĐ- UBND ngày 26/01/2018
153	Hoà giải	Công nhận hòa giải viên	<u>2.000.373</u>	2954/QĐ-UBND ngày 04/10/2018
154	Hoà giải	Công nhận Tổ trưởng Tổ hòa giải	<u>2.000.333</u>	2954/QĐ- UBND ngày 04/10/2018
155	Hoà giải	Cho thôi hòa giải viên	<u>2.000.930</u>	2954/QĐ-UBND ngày 04/10/2018
156	Hoà giải	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên	<u>2.002.080</u>	2954/QĐ-UBND ngày 04/10/2018
157	Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	<u>1.005.364</u>	1947/QĐ-UBND ngày 17/6/2019
158	Dân số - Kế hoạch hoá gia đình	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ	<u>1.002.192</u>	2878/QĐ-UBND ngày 21/10/2020
159	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	<u>2.001.711</u>	2853/QĐ- UBND ngày 20/10/2020
160	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký	<u>1.004.002</u>	2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020
161	Đường thủy nội địa	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	<u>2.001.212</u>	2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020
162	Đường thủy nội địa	Thủ tục xóa đăng ký phương tiện	<u>2.001.211</u>	2853/QĐ- UBND ngày 20/10/2020
163	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	<u>1.004.088</u>	2853/QĐ- UBND ngày 20/10/2020
164	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	<u>1.004.047</u>	2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020
165	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện đường thủy nội địa	<u>1.004.036</u>	2853/QĐ-UBND ngày 20/10/2020

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
166	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	<u>1.003.970</u>	2853/QĐ- UBND ngày 20/10/2020
167	Đường thủy nội địa	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	<u>1.006.391</u>	2853/QĐ- UBND ngày 20/10/2020
168	Tài chính ngân sách	Thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm của UBND cấp xã		1401/QĐ- UBND ngày 02/6/2015
169	Tiếp công dân	Tiếp công dân tại cấp xã	<u>1.010945</u>	1910/QĐ- UBND ngày 05/7/2022
170	Khiếu nại, tố cáo	Thủ tục xử lý đơn lại cấp xã.	<u>2.001.801</u>	1909/QĐ- UBND ngày 05/7/2022
171	Khiếu nại, tố cáo	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã.	<u>2.001.925</u>	2493/QĐ- UBND ngày 27/8/2021
172	Khiếu nại, tố cáo	Giải quyết tố cáo tại cấp xã	<u>1.005.460</u>	3597/QĐ- UBND ngày 26/11/2019
173	Phòng, chống tham nhũng	Thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập	<u>2.001.790</u>	1134/QĐ- UBND ngày 27/4/2021
174	Phòng, chống tham nhũng	Tiếp nhận yêu cầu giải trình	<u>2.001.798</u>	1134/QĐ-UBND ngày 27/4/2021
175	Phòng, chống tham nhũng	Thực hiện việc giải trình	<u>2.001.797</u>	1134/QĐ- UBND ngày 27/4/2021
176	Môi trường	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	<u>1.004.082</u>	301/QĐ- UBND ngày 26/01/2018; 2678/QĐ- UBND ngày 05/10/2020
177	Môi trường	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	<u>1.010.736</u>	754/QĐ-UBND ngày 22/3/2022
178	Đất đai	Hòa giải tranh chấp đất đai	<u>1.003.554</u>	85/QĐ- UBND ngày 10/1/2022

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
179	Đất đai	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	<u>1.004.238</u>	2451/QĐ-UBND ngày 31/8/2022
180	Đất đai	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện "đồn điền đổi thửa"	<u>1003572</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
181	Đất đai	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận	<u>1.004.227</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
182	Đất đai	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	<u>1.005.398</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
183	Đất đai	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	<u>1.004.221</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
184	Đất đai	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	<u>1.004.203</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
185	Đất đai	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	<u>1.004.199</u>	2221/QĐ - UBND ngày 26/8/2024
186	Đất đai	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp	<u>2.000.976</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
187	Đất đai	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	<u>1.002.993</u>	2221/QĐ - UBND ngày 26/8/2024
188	Đất đai	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất. quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: chuyển quyền sử	<u>2.000.889</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
		dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế. tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận		
189	Đất đai	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	<u>2.000,880</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
190	Đất đai	Cấp lại giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của giấy chứng nhận do bị mất	<u>1.005,194</u>	85/QĐ- UBND ngày 10/1/2022
191	Đất đai	Đăng ký chuyên mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	<u>1.001045</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
192	Đất đai	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	<u>1.004,206</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
193	Đất đai	Đính chính giấy chứng nhận đã cấp	<u>1.004,193</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
194	Đất đai	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	<u>1.003.003</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
195	Đất đai	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	<u>2.000,983</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
196	Đất đai	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp tại Bộ phận một cửa UBND cấp xã nơi có đất	<u>1.011616</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
197	Đất đai	Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	<u>1.002.255</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
198	Đất đai	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	<u>1.001.991</u>	2221/QĐ- UBND ngày 26/8/2024
199	Đất đai	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	<u>1.001.134</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
200	Đất đai	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	<u>1.001.990</u>	2221/QĐ-UBND ngày 26/8/2024
201	Đất đai	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	<u>1.004.217</u>	85/QĐ- UBND ngày 10/01/2022
202	Đất đai	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với đăng ký thay đổi bổ sung tài sản gắn liền với đất (QT38)		1590/QĐ- UBND ngày 23/5/2019
203	Đất đai	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận do cập nhật theo bản đồ địa chính mới kết hợp đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (QT39)		1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019
204	Đất đai	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với đăng ký thay đổi bổ sung tài sản gắn liền với đất (QT47)		1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019
205	Đất đai	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp nhận thừa kế quyền sử dụng đất, kết hợp với xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu (QT48)		1590/QĐ- UBND ngày 23/5/2019

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
206	Đất đai	Xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ), kết hợp với đăng ký biến động về sử dụng đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ), thay đổi thông tin về đơn vị hành chính của thửa đất, kết hợp với đăng ký thay đổi hồ sơ tài sản gắn liền với đất (OT49)		1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019
207	Đất đai	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất kết hợp với đăng ký biến động với xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp vào Giấy chứng nhận (QT51)		1590/QĐ-UBND ngày 23/5/2019
208	Bảo hiểm	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	<u>1.005.412</u>	3251/QĐ- UBND ngày 24/10/2019
209	Thành lập và hoạt động của các tổ hợp tác	Thông báo thành lập tổ hợp tác	<u>2.002.226</u>	101/QĐ- UBND ngày 14/01/2020
210	Thành lập và hoạt động của các tổ hợp tác	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	<u>2.002.227</u>	101/QĐ-UBND ngày 14/01/2020
211	Thành lập và hoạt động của các tổ hợp tác	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	<u>2.002.228</u>	101/QĐ-UBND ngày 14/01/2020
212	Dân tộc	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	<u>1.004.875</u>	1401/QĐ- UBND ngày 23/5/2018
213	Dân tộc	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	<u>1.004.888</u>	1401/QĐ-UBND ngày 23/5/2018
214	Công an	Tách so hộ khẩu	<u>1.004.214</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
215	Công an	Cấp lại sổ hộ khẩu	<u>1.003.828</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
216	Công an	Cấp giấy chuyển đổi hộ khẩu	<u>1.003.182</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
217	Công an	Xóa đăng ký thường trú	<u>1.003.197</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
218	Công an	Xác nhận việc trước đây đã đăng ký thường trú	<u>1.004.196</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
219	Công an	Cấp đổi sổ tạm trú	<u>1.004.192</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
220	Công an	Đăng ký thường trú	<u>1.004.222</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
221	Công an	Đăng ký tạm trú	<u>1.004.194</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
222	Công an	Gia hạn sổ tạm trú	<u>1.002.755</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
223	Công an	Điều chỉnh những thay đổi thông tin trong sổ hộ khẩu	<u>1.001.170</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
224	Công an	Cấp đổi sổ hộ khẩu	<u>2.001.764</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
225	Công an	Lưu trú và tiếp nhận lưu trú	<u>2.001.159</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
226	công an	Khai báo tạm vang	<u>1.003.677</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
227	Công an	Điều chỉnh những thay đổi thông tin trong so tạm trú	<u>1.003.706</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
228	Công an	Cấp lại sổ tạm trú	<u>1.004.188</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
229	Công an	Hủy bỏ kết quả đăng ký thường trú trái pháp luật	<u>1.001.126</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
230	Công an	Hủy bỏ đăng ký tạm trú trái pháp luật	<u>2.002.086</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
231	Công an	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam	<u>1.000.253</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
232	Công an	Giải quyết tố cáo không thuộc lĩnh vực tổ tụng hình sự của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)	<u>1.004.327</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015
233	Công an	Giải quyết khiếu nại về quyết định hành chính, hành vi hành chính của công dân đối với lực lượng Công an nhân dân (phải là cán bộ thuộc biên chế của lực lượng Công an)	<u>1.004.335</u>	5551/QĐ-BCA-V19 ngày 25/9/2015

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
234	Công an	Cấp giấy xác nhận khai báo vũ khí thô sơ	<u>1.000.078</u>	5551/QĐ-BCAV19 ngày 25/9/2015
235	An ninh trật tự	Tuyển chọn Tổ viên Tô báo vệ an ninh, trật tự	<u>1.012533</u>	1776/QĐUBND ngày 05/7/2024
236	An ninh trật tự	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ	<u>1.012537</u>	1776/QĐ-UBND ngày 05/7/2024
237	An ninh trật tự	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ	<u>1.012538</u>	1776/QĐ-UBND ngày 05/7/2024
238	Chính sách quốc phòng	Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ và cấp “Giấy chứng nhận” đối với người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài ủy quyền cho thân nhân ở trong nước kê khai, nhận chế độ	<u>1.002.780</u>	3648/QĐ-BQP ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
239	Động viên quân đội	Thủ tục đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong Kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (Chủ phương tiện là cá nhân)	<u>2.000.010</u>	6184/QĐ-BQP ngày 28/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
240	Động viên quân đội	Thủ tục xóa đăng ký tạm vắng đối với phương tiện kỹ thuật đã sắp xếp trong Kế hoạch bổ sung cho lực lượng thường trực của quân đội (Chủ phương tiện là cá nhân)	<u>2.000.017</u>	6184/QĐ-BQP ngày 28/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
241	Động viên quân đội	Thủ tục xác nhận cán bộ quân đội nghỉ hưu mắc bệnh hiểm nghèo	2.000312	1462/QĐUBND ngày 15/4/2024
242	Động viên quân đội	Thủ tục xác nhận đối với quân nhân đã xuất ngũ bị bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần quy định tại điểm h khoản 1 Điều 33 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP	<u>1.004937</u>	1462/QĐ -UBND ngày 15/4/2024
243	Động viên quân đội	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất đối với thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ	<u>1.003070</u>	1462/QĐ-UBND ngày 15/4/2024
244	Động viên quân đội	Thủ tục giải quyết chế độ miễn học phí đối với con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ khi học tại cơ sở giáo dục phổ thông công lập, ngoài công lập	<u>1.00231</u>	1462/QĐ- UBND ngày 15/4/2024

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh niệm TTHC
245	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng QSDĐ, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011441</u>	355/QĐ-UBND ngày 16/02/2023
246	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng QSDĐ, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011442</u>	305/QĐ-UBND ngày 16/02/2023
247	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng QSDĐ, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011443</u>	355/QĐ-UBND ngày 16/02/2023
248	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là QSDĐ, tài sản gắn liền với đất	<u>1.011444</u>	355/QĐ- UBND ngày 16/02/2023
249	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Chuyển đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	<u>1.011445</u>	355/QĐ- UBND ngày 16/02/2023
250	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà là tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận		2107/QĐ- UBND ngày 22/7/2021
251	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất kết hợp với đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất		2107/QĐ-UBND ngày 22/7/2021
252	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký, kết hợp đăng ký biến động do đổi tên người sử dụng đất, người sở hữu tài sản gắn liền với đất trên Giấy chứng nhận - Xác nhận trên Giấy chứng nhận		2107/QĐ- UBND ngày 22/7/2021
253	Đăng ký biện pháp đảm bảo	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, kết hợp đăng ký biến động do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ nhân thân, địa chỉ) hoặc thay đổi thông tin về đơn vị hành chính - Xác nhận trên Giấy chứng nhận		2107/QĐ-UBND ngày 22/7/2021
254	Tài nguyên nước	Đăng ký khai thác nước dưới đất	<u>1.001662</u>	1195/QĐ-UBND ngày 26/5/2020
255	Tài nguyên nước	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh	<u>1.001645</u>	1195/QĐ-UBND ngày 26/5/2020
256	Gia đình	Thủ tục cam tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã	1.012084	3088/QĐ- UBND ngày 13/12/2023

TT	LĨNH VỰC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MÃ TTHC	Quyết định công bố danh mục TTHC
257	Gia đình	Thủ tục huỷ bỏ Quyết định cấm tiếp xúc	1.012085	3088/QĐ- UBND ngày 13/12/2023
258	Bao vệ quyền lợi người liêu dùng	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại điểm giao dịch thường xuyên	<u>2.002620</u>	2114/QĐ- UBND ngày 19/8/2024
259	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã. liên hiệp hợp tác xã	2.002668	2734/QĐ-UBND ngày 21/10/2024